

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

Số: /QĐ-HĐATVSLĐ

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế làm việc của
Hội đồng An toàn, vệ sinh lao động tỉnh Hà Tĩnh

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG
TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động;

Căn cứ Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng An toàn, vệ sinh lao động tỉnh Hà Tĩnh;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 25/TTr-SNV ngày 20/5/2026 (sau khi tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị có liên quan).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Hội đồng An toàn, vệ sinh lao động tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; các thành viên Hội đồng An toàn, vệ sinh lao động tỉnh Hà Tĩnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- PCVP phụ trách lĩnh vực;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, VX₂.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Thị Nguyệt

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA HỘI ĐỒNG AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG TỈNH HÀ TĨNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐATVSLĐ ngày / /2026 của
Chủ tịch Hội đồng An toàn, vệ sinh lao động tỉnh Hà Tĩnh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc, trách nhiệm của Hội đồng An toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ) tỉnh Hà Tĩnh (sau đây gọi tắt là Hội đồng); nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên Hội đồng; quan hệ công tác và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Hội đồng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên Hội đồng; cơ quan Thường trực Hội đồng; bộ phận giúp việc của Hội đồng.

Điều 3. Nguyên tắc và cách thức làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thảo luận công khai, bảo đảm phối hợp liên ngành, đề cao trách nhiệm của từng thành viên và không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan quản lý nhà nước.

2. Các thành viên của Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được quyền tham khảo và cung cấp các thông tin cần thiết, được quyền thảo luận, góp ý kiến, biểu quyết trong các cuộc họp, đối thoại của Hội đồng.

3. Đại biểu của các cơ quan liên quan do Chủ tịch Hội đồng mời họp có quyền tham gia ý kiến trong cuộc họp nhưng không có quyền biểu quyết.

4. Khuyến nghị của Hội đồng được thông qua khi có trên 50% tổng số thành viên Hội đồng dự họp tán thành; trường hợp số phiếu bằng nhau, quyết định theo phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng. Các khuyến nghị của Hội đồng được báo cáo đầy đủ gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền theo quy định.

Điều 4. Trách nhiệm của Hội đồng

1. Tư vấn cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh.

2. Hàng năm, tổ chức đối thoại nhằm chia sẻ thông tin, tăng cường sự hiểu biết giữa người sử dụng lao động, người lao động, tổ chức công đoàn, tổ chức đại diện người sử dụng lao động và các cơ quan nhà nước để thúc đẩy việc cải thiện các điều kiện làm việc công bằng, an toàn cho người lao động, nâng cao hiệu quả xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH
VÀ CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Điều 5. Chủ tịch Hội đồng

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng; chỉ đạo các thành viên Hội đồng và các cơ quan liên quan xây dựng, thực hiện Chương trình, Kế hoạch ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh theo giai đoạn và hằng năm. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động của Hội đồng.

2. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Hội đồng. Trường hợp cần thiết, giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng và các Thành viên thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng.

3. Trực tiếp giải quyết hoặc tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng đảm bảo đúng quy định.

4. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng.

5. Quyết định việc tham khảo ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học, nhà nghiên cứu, nhà quản lý về các vấn đề thuộc nhiệm vụ của Hội đồng.

6. Là người phát ngôn chính thức về nội dung và các hoạt động của Hội đồng hoặc ủy quyền cho 01 Phó Chủ tịch Hội đồng phát ngôn theo quy định.

7. Định kỳ hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình hoạt động của Hội đồng theo quy định.

Điều 6. Phó Chủ tịch Hội đồng

Các Phó Chủ tịch Hội đồng giúp Chủ tịch Hội đồng giải quyết công việc của Hội đồng và những vấn đề được Chủ tịch Hội đồng phân công hoặc ủy quyền.

Điều 7. Thành viên Hội đồng

1. Tham dự đầy đủ các cuộc họp, đối thoại và hoạt động của Hội đồng.

2. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng và Chủ tịch Hội đồng trong việc tư vấn, tham mưu về nội dung công tác an toàn, vệ sinh lao động trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị.

3. Báo cáo Hội đồng việc triển khai công tác an toàn, vệ sinh lao động trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị và những vấn đề cần đưa ra thảo luận, lấy ý kiến của Hội đồng.

4. Đóng góp ý kiến về những vấn đề đưa ra thảo luận trong các cuộc họp, đối thoại của Hội đồng hoặc các văn bản do Hội đồng gửi đến.

5. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của sở, ngành thực hiện các biện pháp liên ngành đã được thống nhất trong Hội đồng.

6. Thực hiện nhiệm vụ cụ thể (hoặc đột xuất) do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 8. Cơ quan Thường trực của Hội đồng

1. Cơ quan Thường trực của Hội đồng là Sở Nội vụ.

2. Cơ quan Thường trực của Hội đồng có trách nhiệm:

a) Đầu mối của Hội đồng trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng; chuẩn bị nội dung và điều kiện cần thiết phục vụ các phiên họp, đối thoại của Hội đồng.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng giao.

Điều 9. Bộ phận giúp việc của Hội đồng

1. Bộ phận giúp việc của Hội đồng là lãnh đạo, chuyên viên Phòng Lao động - Việc làm, Sở Nội vụ.

2. Bộ phận giúp việc của Hội đồng có trách nhiệm:

a) Chuẩn bị tài liệu, chương trình và nội dung các cuộc họp, đối thoại, hội nghị sơ kết, tổng kết, hội thảo phục vụ các hoạt động của Hội đồng; ghi biên bản và báo cáo tổng hợp các hoạt động trên.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng giao.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 10. Chế độ làm việc

1. Hội đồng làm việc chủ yếu thông qua các phiên họp của Hội đồng hoặc lấy ý kiến bằng văn bản khi cần thiết.

2. Hội đồng tổ chức phiên họp toàn thể các thành viên khi có yêu cầu đột xuất phát sinh, tùy tính chất, quy mô sự việc, Chủ tịch Hội đồng sẽ triệu tập phiên họp toàn thể Hội đồng để thảo luận giải quyết. Hằng năm, Hội đồng tổ chức đối thoại bằng hình thức phù hợp (hội nghị trực tiếp, trực tuyến hoặc lấy ý kiến bằng văn bản) để chia sẻ thông tin... phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

Điều 11. Quan hệ với các cơ quan có thành viên tham gia Hội đồng

Hội đồng phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có thành viên tham gia Hội đồng để thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng.

Chương IV

CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 12. Nguồn lực đảm bảo hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng được bố trí qua cơ quan Thường trực Hội đồng (Sở Nội vụ) theo quy định hiện hành.

2. Hội đồng được huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện trách nhiệm được giao.

Điều 13. Về sử dụng con dấu

Chủ tịch Hội đồng và các Phó Chủ tịch Hội đồng được sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác để điều hành các hoạt động của Hội đồng theo chức năng, nhiệm vụ quản lý đảm bảo đúng quy định.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm thực hiện

Căn cứ nội dung Quy chế này, Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo các thành viên của Hội đồng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành, đơn vị mình chủ động phát huy vai trò nhiệm vụ của Hội đồng, giúp UBND tỉnh chỉ đạo, quản lý tốt công tác ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh.

Điều 15. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện nếu có yêu cầu nhiệm vụ phát sinh cần bổ sung, sửa đổi, phản ánh, báo cáo về Sở Nội vụ (cơ quan Thường trực Hội đồng) để tổng hợp, tham mưu đề xuất đảm bảo đúng theo quy định hiện hành./.